

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN**

### **Năm báo cáo: 2014**

---

#### **I. Thông tin chung**

##### **1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: Công ty CP. Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2000104323; đăng ký lần đầu ngày 21/12/1998; đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 05/11/2013
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000đ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 50.000.000.000đ
- Địa chỉ: Khu vực 1 - khóm 3 - thị trấn Năm Căn - huyện Năm Căn - tỉnh Cà Mau
- Số điện thoại: 0780.3877146
- Số Fax: 0780.3877247
- Website: <http://www.seanamico.com.vn>
- Mã cổ phiếu: SNC

##### **2. Quá trình hình thành và phát triển:**

- Công ty Liên doanh Thủy sản Năm Căn được thành lập theo Quyết định số 126/QĐ-UB ngày 02/12/1983 của UBND tỉnh Minh Hải;
- Công ty Liên doanh Thủy sản Năm Căn chuyển đổi thành Công ty cổ phần theo Giấy phép số 258/GP-UB ngày 25/11/1992 của UBND tỉnh Minh Hải;
- Công ty CP. Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty ngày 01/11/2007;
- Công ty CP. Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn là công ty đại chúng từ ngày 07/03/2008;
- Công ty CP. Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam - Giấy chứng nhận ĐKCK số 91/2009/GCNCP-VSD ngày 24/12/2009;
- Công ty CP. Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn chính thức giao dịch chứng khoán trên UPCoM ngày 11/11/2014

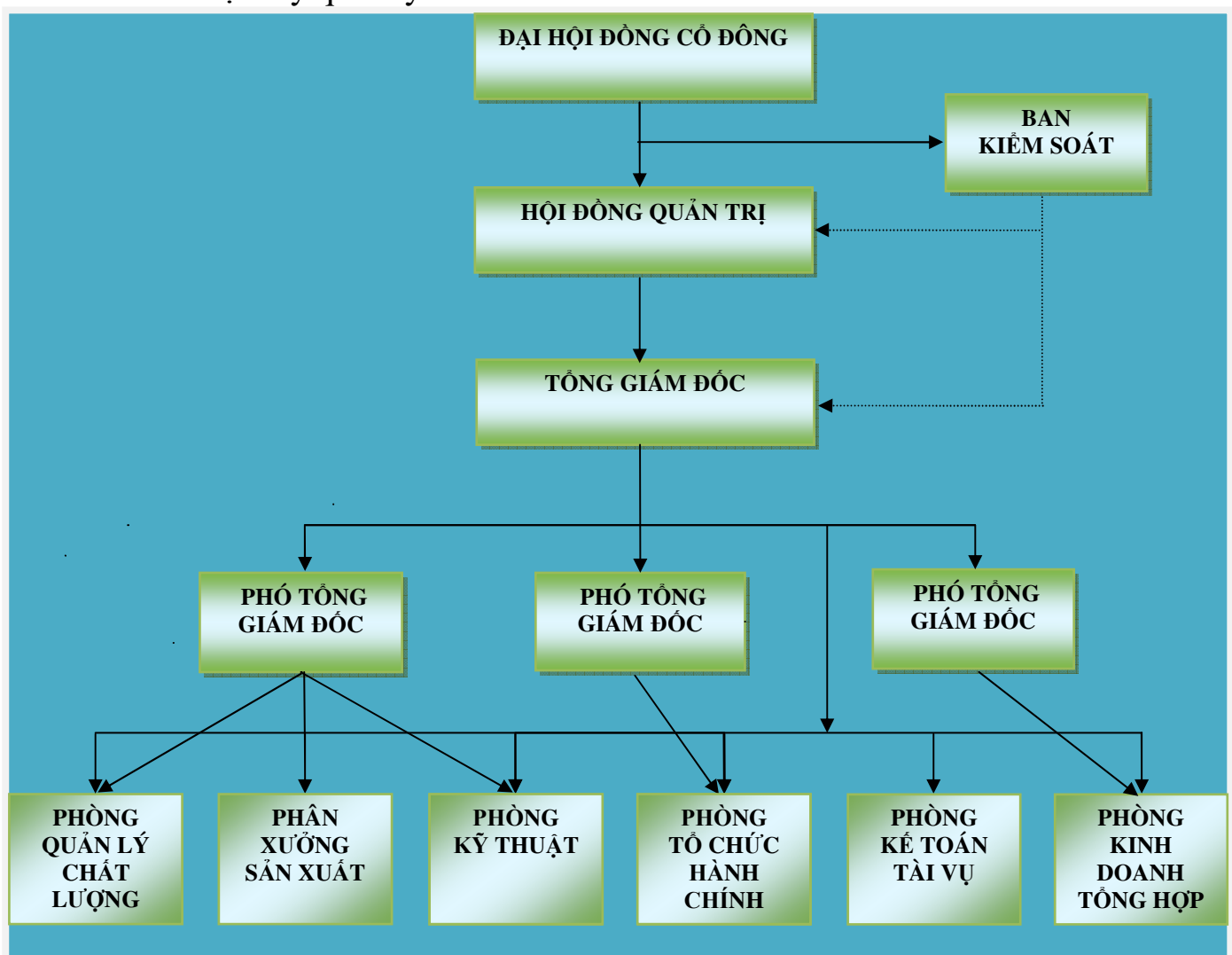
##### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng thủy sản; nhập khẩu tôm nguyên liệu, tôm đông lạnh và các mặt hàng thủy sản khác để sản xuất xuất khẩu.
- Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Cà Mau

#### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn thực hiện quản trị Công ty theo Quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng. Quy chế quản trị của Công ty bao gồm các nội dung: quyền và nghĩa vụ của cổ đông, các cuộc họp ĐHĐCĐ; báo cáo hoạt động của HĐQT, BKS tại ĐHĐCĐ thường niên; ứng cử, bầu cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS; tư cách thành viên HĐQT, BKS; thành phần HĐQT, BKS; trách nhiệm, nghĩa vụ và thù lao của HĐQT, BKS; trình tự, thủ tục tổ chức các cuộc họp HĐQT, BKS; quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BKS và Ban TGD; quy trình bổ nhiệm cán bộ quản lý; quy định về đánh giá hoạt động, khen thưởng, kỷ luật đối với thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD và các cán bộ quản lý; ngăn ngừa xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan; báo cáo và công bố thông tin...

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



*Ghi chú:*

—> : Điều hành trực tiếp  
-.-> : Kiểm soát hoạt động

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

## **5. Định hướng phát triển:**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhằm phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh; tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty và cổ đông của Công ty, đóng góp nhiều hơn cho ngân sách Nhà nước, nâng cao mức sống cho CBNV Công ty, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động, góp phần vào việc phát triển kinh tế của địa phương và công cuộc công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Đầu tư nguồn nhân lực; phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật theo hướng tiên tiến hiện đại, phát triển mở rộng vùng nuôi tôm sinh thái, gắn kết nhà máy với vùng nguyên liệu; xây dựng và phát triển thương hiệu, đa dạng hóa mặt hàng sản phẩm, từng bước tăng dần sản phẩm có hàm lượng tinh chế cao và tạo ra sự khác biệt về sản phẩm so với đối thủ cạnh tranh; đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, củng cố và giữ vững thị trường truyền thống, thâm nhập vào các thị trường tiềm năng, mở rộng thị trường nội địa, đảm bảo sự phát triển bền vững.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Bên cạnh các mục tiêu trong KD như lợi nhuận và tăng trưởng, mục tiêu về môi trường, xã hội và cộng đồng cũng được xác định là những mục tiêu quan trọng trong hoạt động của Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn.

Về môi trường: Công ty đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về bảo vệ tài nguyên và môi trường, xử lý tốt các vấn đề về rác thải, nước thải và khí thải trong quá trình SXKD.

Về xã hội và cộng đồng: Xác định DN phải có trách nhiệm đối với xã hội và cộng đồng. Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, thực hiện đúng các quy định pháp luật về lao động như chính sách BHXH, BHYT, sử dụng lao động, thời gian lao động, chế độ nghỉ ngơi, thai sản, ốm đau, bảo hộ lao động và vệ sinh an toàn lao động... Ngoài ra Công ty còn tham gia, đóng góp tích cực vào các chương trình xã hội của địa phương như hỗ trợ xây dựng các công trình phúc lợi công cộng, đường sá giao thông, trường học, nhà tình nghĩa, nhà tình thương, nuôi dưỡng Bà mẹ VN anh hùng; hỗ trợ giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam, nhân dân các vùng bị thiên tai, bão lũ...

**6. Các rủi ro:** Hoạt động sản xuất kinh doanh luôn chứa đựng nhiều rủi ro, tuy nhiên nó cũng tạo ra nhiều cơ hội để trụ vững và phát triển cho người biết nắm bắt và quản trị tốt rủi ro. Nhận định đầy đủ những rủi ro giúp bảo vệ tài sản, giúp gia tăng giá trị và đem lại cơ hội cho doanh nghiệp phát triển, ngăn ngừa và giảm thiểu các tổn thất nghiêm trọng, nâng cao hiệu quả hoạt động và tiết kiệm chi phí, nâng cao tính tuân thủ đối với luật pháp và quy định, giúp doanh nghiệp phát triển bền vững và tận dụng được cơ hội trong kinh doanh.

Nhận diện những rủi ro có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện các mục tiêu của Công ty bao gồm: sự thay đổi, biến động của yếu tố kinh tế vĩ mô như sự thay đổi về thuế suất và tỷ giá, cán cân thanh toán quốc tế, sự biến động của thị trường, mức độ cạnh tranh, rào cản kỹ thuật, chiến lược kinh doanh, an toàn vệ sinh thực phẩm, thanh toán xuất khẩu, tình trạng biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, đình công, bạo loạn và đặc biệt là năng lực quản trị DN... trong đó rủi ro do tình trạng biến đổi khí hậu, thiên tai và dịch bệnh, đình công, bạo loạn là những yếu tố rủi ro tiềm ẩn, khó lường, ngoài tầm kiểm soát của DN. Với những nhận thức trên, trong những năm qua, Công ty đã chú trọng và quan tâm hơn đến việc quản trị rủi ro, từng bước đã xây dựng được mô hình khung quản trị rủi ro, cơ cấu tổ chức quản trị rủi ro và hệ thống báo cáo để kiểm soát tốt những rủi ro.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm:**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Năm 2014, hoạt động SXKD của Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn cơ bản có nhiều thuận lợi: nguồn nguyên liệu cung ứng cho sản xuất tương đối ổn định do ít chịu sự cạnh tranh của các đơn vị xuất hàng qua Trung Quốc; thị trường xuất khẩu ít biến động; Nhật Bản là một trong hai thị trường chủ lực của Công ty có sức mua yếu trong những tháng đầu năm, đã khởi sắc trở lại từ cuối quý 2; thị trường châu Âu từ đầu quý 3 sức mua tuy có chậm lại nhưng cơ bản vẫn giữ được sự ổn định; phân khúc thị trường Thủy Sản với sản phẩm tôm sinh thái và các thị trường khác tiếp tục phát triển tốt; công tác quản lý, sắp xếp kiện toàn bộ máy tổ chức của Công ty tiếp tục được cải tiến, tăng cường; công tác kiểm soát cắt giảm chi phí, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, xây dựng chứng nhận sản phẩm, xây dựng uy tín thương hiệu, hoạt động xúc tiến thương mại, dự báo thị trường tiếp tục được chú trọng và đẩy mạnh; công tác chăm lo đời sống của người lao động trong Công ty tiếp tục được quan tâm; từ đó cùng với sự nỗ lực cao của toàn Công ty, biết phát huy tối đa các yếu tố nội lực và tận dụng tốt các cơ hội trong kinh doanh, nên năm 2014 hoạt động SXKD của Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn có sự phát triển, tăng trưởng tốt và đạt hiệu quả rất cao.

- Kết quả thực hiện năm 2014 như sau:

<b>STT</b>	<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>ĐVT</b>	<b>KẾ HOẠCH 2014</b>	<b>THỰC HIỆN 2014</b>	<b>% TH SO VỚI KH</b>
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	695.000	945.796	136,09
2	Doanh số ngoại tệ	USD	33.000.000	44.403.343	134,56
3	Sản lượng sản xuất	Tấn	2.450	2.847	116,20
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	8.000	38.088	476,10
5	Mức chia cổ tức	% mệnh giá CP	≥ 10	Dự kiến 22	220,00

## 2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:
  - . Ông Ngô Minh Hiền - Tổng giám đốc
  - . Ông Nguyễn Bá Dân - Phó tổng giám đốc
  - . Ông Phạm Học Duyệt - Phó tổng giám đốc
  - . Ông Nguyễn Phương Đông - Phó tổng giám đốc
- Những thay đổi trong Ban điều hành: Không có
- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:
  - Số lượng CBNV: 473 người
  - Chính sách đối với người lao động:
    - . Được bố trí, sắp xếp, phân công công việc theo trình độ chuyên môn, tay nghề phù hợp với nhu cầu của Công ty;
    - . Được gửi đi học tập, đào tạo nâng cao tay nghề và trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của DN;
    - . Được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước (hợp đồng lao động, BHXH, BHYT, nghỉ hưu, nghỉ việc, nghỉ mất sức, nghỉ ốm, nghỉ hộ sản, nghỉ phép... và các chế độ khen thưởng, phúc lợi khác).

## 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- a. Các khoản đầu tư lớn:
  - Lắp đặt dàn ngưng tụ công suất giải nhiệt 274 kw cho máy đá vảy 27 tấn/ngày với giá trị đầu tư: 761.400.000 đ
  - Mua đất ở của hộ dân 705,10m<sup>2</sup> để mở đường từ Công ty ra đường gom dẫn vào QL. 1A với giá trị đầu tư: 1.580.000.000 đ (tiếp tục thực hiện năm 2015)
  - Sửa chữa, nâng cấp, cải tạo nhà xưởng với tổng chi phí: 866.143.260 đ
  - Lắp đặt dàn ngưng cường bức hỗn hợp 472 kw cho sản xuất nước đá với giá trị đầu tư 500.000.000 đ (ký kết hợp đồng tháng 12/2014, dự kiến hoàn thành tháng 02/2015)
- b. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

## 4. Tình hình tài chính:

### a. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	129.861.500.503	175.738.077.805	+ 35,33%
Doanh thu thuần	690.775.088.068	941.860.835.394	+ 36,35%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	5.431.923.070	37.956.538.837	+ 598,77%
Lợi nhuận khác	209.551.562	131.502.100	- 37,25%
Lợi nhuận trước thuế	5.641.474.632	38.088.040.937	+ 575,14%
Lợi nhuận sau thuế	5.641.474.632	31.026.743.547	+ 449,98%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	không chia	10.989.220.000	/

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng/giảm
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn) + Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-Hàng tồn kho):Nợ ngắn hạn	1,19 lần 0,52 lần	1,30 lần 0,39 lần	+ 9,24% - 25,00%
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số nợ/Tổng tài sản + Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	62,61% 167,42%	62,94% 169,83%	+ 0,53% + 1,44%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Hàng tồn kho bình quân) + Doanh thu thuần/Tổng tài sản	13,50 vòng 5,32 lần	11,22 vòng 5,36 lần	- 16,89% + 0,75%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số LNST/Doanh thu thuần + Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu + Hệ số LNST/Tổng tài sản + Hệ số LN từ HĐKD/DT thuần	0,82% 11,62% 4,34% 0,79%	3,29% 47,64% 17,66% 4,03%	+301,22% +309,98% +306,91% +410,13%

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần 5.000.000 CP
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 4.995.100 CP
- Số lượng cổ phiếu quỹ (CPQ): 4.900 CP
- Số cổ phần được tự do chuyển nhượng: 5.000.000 CP

b. Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn : 4.211.845 CP - Tỷ lệ sở hữu 84,237%
- Cổ đông nhỏ + CPQ : 788.155 CP - Tỷ lệ sở hữu 15,763%
- Cổ đông tổ chức : 4.358.684 CP - Tỷ lệ sở hữu 87,174%
- Cổ đông cá nhân + CPQ : 641.316 CP - Tỷ lệ sở hữu 12,826%
- Cổ đông trong nước : 5.000.000 CP - Tỷ lệ sở hữu 100%
- Cổ đông nước ngoài : 0 CP - Tỷ lệ sở hữu 0%
- Cổ đông nhà nước : 3.769.588 CP - Tỷ lệ sở hữu 75,392%
- Cổ đông khác : 1.230.412 CP - Tỷ lệ sở hữu 24,608%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 4.900 cổ phiếu

e. Các chứng khoán khác: Không có

### **III. Báo cáo đánh giá của Ban Tổng giám đốc:**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD:** Năm 2014 hoạt động SXKD của Công ty CP. Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn được đánh giá là rất thành công; kết quả đạt được trong năm là cực kỳ ấn tượng, vượt ngoài sự kỳ vọng của Công ty và các cổ đông Công ty. Các chỉ tiêu doanh thu, doanh số ngoại tệ, sản lượng SX đều thực hiện vượt mức KH; đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận đạt 476,10% KH, với giá trị tuyệt đối là 38.088.040.937 đồng. Kết quả đạt được nói trên chính là nhờ hội đủ các điều kiện thiên thời - địa lợi - nhân hòa trong kinh doanh (phát huy được tối đa các yếu tố nội lực, tạo ra được sự đồng thuận, nhất trí cao của mọi con người trong Công ty vì mục tiêu chung, phát huy được lợi thế cạnh tranh và tận dụng tốt các cơ hội trong kinh doanh). Kết quả đạt được trong năm 2014 có thể xem là một kỳ tích của Công ty kể từ ngày thành lập đến nay, và sẽ là nền tảng vững chắc để đơn vị thực hiện, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ KH năm 2015 và những năm tiếp theo.

#### **2. Tình hình tài chính:**

##### **a. Tình hình tài sản:**

- Năm 2014, nguyên giá TSCĐ tăng 1.118.923.364 đ do mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ cho SX (dàn ngưng tụ máy đá vảy 27 tấn/ngày 761.400.000 đ, máy niềng thùng 220.800.000 đ và các tài sản khác 136.723.364) ; giá trị tài sản giảm 2.566.790.767 đ do thanh lý máy móc thiết bị 2.411.637.267 đ và giảm khác 155.153.500 đ.

- Năm 2014 tổng giá trị TSCĐ ròng bình quân 28,4 tỷ đồng, tạo ra tổng doanh thu thuần gần 942 tỷ đồng, tương đương 01 đồng TSCĐ ròng tạo ra được xấp xỉ 33,16 đồng doanh thu (cao hơn cùng kỳ 2013 là 12,16 đồng), cho thấy hiệu quả sử dụng TSCĐ rất tốt.

##### **b. Tình hình công nợ phải thu - phải trả và chi phí:**

- Năm 2014 nợ dự phòng phải thu khó đòi đã thu được và hoàn nhập 56.976.000 đ.

- Các khoản phải thu của năm 2014 từ kinh doanh bán hàng đều thanh toán tốt, không có nợ xấu; thời gian thu tiền bình quân của các khoản phải thu là 12 ngày.

- Vòng quay khoản phải trả năm 2014 là 05 vòng.

- Năm 2014 chi phí tài chính ổn định do NHNN giữ được sự ổn định tỷ giá và mức lãi suất tín dụng (lãi suất vay cả năm bình quân 3,92% thấp hơn cùng kỳ 0,34%). Tổng 03 chi phí (TC + BH + QL) chiếm 4,93% tổng doanh thu, thấp hơn cùng kỳ 0,16% - trong đó chi phí lãi vay chiếm 0,49% tổng doanh thu, thấp hơn cùng kỳ 0,18%.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

+ Cơ cấu bộ máy tổ chức, quản lý của Công ty theo loại hình công ty cổ phần có vốn nhà nước chi phối;

+ Chính sách và công tác quản lý của Công ty dựa trên các quy định pháp luật hiện hành vận dụng vào điều kiện thực tiễn của đơn vị, và luôn được nghiên cứu cải tiến để đáp ứng yêu cầu hội nhập ngày càng sâu rộng vào kinh tế quốc tế.

Năm 2014 Công ty CP. Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn tiếp tục có những bước cải tiến mạnh mẽ trong công tác tổ chức bộ máy nhân sự và quản lý SXKD:

- Sắp xếp lại bộ máy tổ chức nhân sự theo hướng tinh gọn tối đa nhân sự bộ phận gián tiếp, bổ sung tăng cường cho bộ phận trực tiếp SX, đi đôi với việc cải cách chính sách tiền lương hợp lý;

- Tăng cường công tác quản lý SXKD trên cơ sở xây dựng, bổ sung hoàn thiện các quy chế, quy định, định mức mức kinh tế - kỹ thuật trong SXKD như: quy chế tài chính; quy chế về đầu tư, mua sắm tài sản, công cụ dụng cụ; quy chế khoán sử dụng vật tư, bao bì, nhiên liệu, động lực; quy chế quản lý đảm bảo VSATTP, quy định về tiếp khách và chi phí công tác của CBNV;

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

Những cải tiến trong công tác tổ chức, quản lý nói trên đã góp phần tích cực trong việc thúc đẩy tăng năng suất lao động, đảm bảo chất lượng sản phẩm, nâng cao uy tín thương hiệu, ngăn ngừa tiêu cực, tiết kiệm chi phí, từ đó đã tạo ra được hiệu quả cao trong SXKD của Công ty.

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

+ Căn cứ các chủ trương, chính sách của Nhà nước về điều hành kinh tế vĩ mô và những định hướng của ngành về phát triển nông nghiệp, thủy sản từ nay đến năm 2020;

+ Căn cứ dự báo tình hình kinh tế trong nước và trên thế giới năm 2015;

+ Căn cứ dự báo tình hình cung cầu thủy sản năm 2015 (trong đó 02 thị trường xuất khẩu chính của Công ty là Nhật Bản và châu Âu);

+ Căn cứ khả năng các nguồn lực và điều kiện thực tế của Công ty;

Công ty CP. Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn xây dựng kế hoạch năm 2015, gồm một số các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH NĂM 2015
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	815.000
2	Doanh số ngoại tệ	USD	38.000.000
3	Sản lượng thành phẩm sản xuất	Tấn	2.700
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	15.000
5	Mức chia cổ tức	% mệnh giá CP	15

### 5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có



#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

+ Năm 2014, với sự nỗ lực cao của toàn Công ty và sự chỉ đạo sâu sát của HĐQT, hoạt động SXKD của Công ty CP. Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn đã có bước phát triển, tăng trưởng rất tốt; có thể khẳng định năm 2014 là một năm cực kỳ thành công của Công ty, đơn vị đạt được toàn diện trên tất cả các mặt hoạt động, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện vượt mức tất cả các chỉ tiêu KH đã đề ra, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận với giá trị tuyệt đối là 38.088.040.937 đồng.

Kết quả đạt được cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu 945.796 triệu đồng	-	đạt 136,09% KH
- Doanh số ngoại tệ 44.403.343 USD	-	đạt 134,56% KH
- Sản lượng sản xuất tấn 2.847 tấnTP	-	đạt 116,20% KH
- Lợi nhuận trước thuế 38.088 triệu đồng	-	đạt 476,10% KH

+ Những nguyên nhân tạo ra sự thành công của Công ty trong năm 2014:

- Nguyên nhân khách quan: Tình hình kinh tế thế giới năm 2014 được đánh giá đã bắt đầu vượt qua giai đoạn suy thoái và từng bước được phục hồi, thị trường xuất khẩu chủ lực của Công ty là Nhật Bản và Châu Âu tuy có những giai đoạn trì trệ, sức mua giảm sút, tuy nhiên về cơ bản vẫn có được sự thuận lợi; nguồn tôm nguyên liệu quảng canh trên địa bàn tương đối ổn định, thị trường nguyên liệu tương đối bình ổn, ít chịu sự cạnh tranh của các đơn vị xuất hàng qua Trung Quốc; các yếu tố kinh tế vĩ mô trong nước tiếp tục giữ được ổn định, lãi suất vay ngân hàng có chiều hướng giảm xuống, giá cả nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất không có sự biến động lớn.

- Nguyên nhân chủ quan: Công ty đã phát huy được tối đa các yếu tố nội lực, nâng cao được khả năng thích nghi với những thay đổi - biến động của thị trường, từng bước đa dạng hóa thị trường và sản phẩm, phát triển thêm nhiều thị trường mới, xây dựng được uy tín thương hiệu, chú trọng đẩy mạnh công tác dự báo thị trường, phát huy có hiệu quả dự án tôm sinh thái tạo ra được sự khác biệt của sản phẩm so với các đối thủ cạnh tranh, tận dụng tốt các cơ hội trong SXKD; phát huy quyền dân chủ ở cơ sở, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tạo ra được môi trường làm việc thoải mái, kích thích sự cống hiến và tăng được năng suất lao động; sắp xếp, chấn chỉnh cơ cấu bộ máy tổ chức nhân sự đi đôi với việc cải thiện điều kiện làm việc và cải tiến chính sách tiền lương tạo ra được động lực cho CBNV và người lao động trong Công ty, tạo được sự đoàn kết, nhất trí và sự đồng thuận cao đối với mục tiêu của Công ty; tăng cường cải tiến công tác quản lý, thực hiện tốt và có hiệu quả công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hành tiết kiệm cắt giảm chi phí; từng bước nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo yêu cầu SX.

- + Các nội dung của công tác quản trị cần được tiếp tục cải tiến:
  - Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát của HĐQT;
  - Cải tiến công tác quản lý; xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định, định mức trong quản lý tài chính, quản lý sản xuất, quản lý đầu tư mua sắm, sửa chữa, khoán định mức sử dụng vật tư, nhiên liệu, công cụ dụng cụ... nhằm tiết kiệm chi phí, ngăn ngừa tiêu cực, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, tăng năng suất lao động;
  - Tiếp tục hoàn thiện công tác kiểm soát các trung tâm chi phí; quản lý chặt chẽ dòng vốn, tìm kiếm nguồn vốn tài trợ với chi phí thấp, thu hồi nhanh công nợ tiền hàng;
  - Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng chiến lược về thị trường và sản phẩm; mở rộng mối quan hệ khách hàng, xúc tiến thâm nhập vào các thị trường khác để tránh bị động khi thị trường truyền thống có sự khó khăn, biến động; đa dạng hóa sản phẩm, tăng dần sản phẩm có giá trị gia tăng.

**2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty:** Năm 2014, Ban TGD Công ty đã có sự nỗ lực cao trong điều hành hoạt động SXKD; quá trình điều hành, TGD đã tuân thủ đúng các quy định pháp luật, thực hiện đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các quyết định của HĐQT. Với sự điều hành cẩn trọng của TGD, năm 2014, Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn đã tạo ra một bước đột phá quan trọng, đơn vị đã có sự thành công trên mọi phương diện, xuất sắc hoàn thành vượt mức toàn bộ các chỉ tiêu đã đề ra, trong đó đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận đạt 476,10% KH với giá trị tuyệt đối 38.088.040.937 đồng; chia cổ tức 22% mệnh giá cổ phần. Kết quả đạt được nói trên khẳng định sự đúng đắn trong việc đề ra phương hướng chiến lược của Công ty (phát huy tối đa các yếu tố nội lực và lợi thế cạnh tranh, luôn đặt con người trong DN ở vị trí và vai trò trung tâm của tất cả mọi hoạt động) cũng như sự nhạy bén và linh hoạt của BDH trong công tác quản lý, điều hành SXKD. Với thành công lớn gặt hái được trong năm 2014, Công ty đã tạo ra một nền tảng vững chắc cho việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ KH năm 2015 và những năm tiếp theo.

**3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị đã có những định hướng, chỉ đạo cho TGD xây dựng kế hoạch SXKD của Công ty giai đoạn 2015 - 2017, gồm các nội dung sau:

- + Xây dựng kế hoạch SXKD 03 năm (2015 - 2017);
- + Quy hoạch chi tiết tổng thể 1/500 Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn;
- + Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo yêu cầu SX;
- + Quy hoạch, xây dựng đường nội bộ đấu nối vào đường gom dẫn vào QL. IA phục vụ việc vận chuyển hàng hóa của Công ty bằng đường bộ;
- + Xây dựng kế hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ kế thừa.

## **V. Quản trị công ty:**

### **1. Hội đồng quản trị:**

#### **a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

- Bà Đỗ Thị Việt Hoa - Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT không điều hành; đại diện 850.000 cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông Tổng công ty Thủy sản VN.

- Ông Lâm Ngọc Kiệt - Phó chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT không điều hành; sở hữu 6.100 cổ phần có quyền biểu quyết; đại diện 948.750 cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn NN.

- Ông Trần Thiện Hải - Thành viên HĐQT không điều hành; Chủ tịch HĐQT Công ty CP. Thủy sản Minh Hải; đại diện 442.257 cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông Công ty CP. Thủy sản Minh Hải.

- Ông Đàm Mạnh Cường - Thành viên HĐQT không điều hành; đại diện 839.217 cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông Tổng công ty Thủy sản VN; thành viên HĐQT Công ty CP. Thủy sản số 4 & thành viên HĐQT Công ty CP. Sản xuất Thương Mại Dịch vụ Phú Mỹ.

- Bà Vũ Thu Thủy - Thành viên HĐQT không điều hành; đại diện 800.000 cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông Tổng công ty Thủy sản VN.

#### **b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có**

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị: Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và theo yêu cầu của công tác quản lý. Năm 2014, HĐQT đã tiến hành 06 phiên họp, cùng với các chương trình công tác thường xuyên của Chủ tịch HĐQT, HĐQT đã thống nhất nghị quyết và chỉ đạo các vấn đề sau:

- Chỉ đạo tổ chức ĐHCĐ thường niên 2014; thông qua kế hoạch SXKD 2014; thông qua đơn giá tiền lương năm 2014; thông qua việc giải thể CN Công ty tại Kiên Giang; thống nhất về mặt chủ trương sửa chữa, nâng cấp nhà xưởng.

- Sơ kết hoạt động SXKD 05 tháng đầu năm 2014; thống nhất trình ĐHCĐ thường niên 2015 nội dung khen thưởng vượt KH lợi nhuận; thống nhất xem xét tạm ứng cổ tức năm 2014 sau khi có BCTC 06 tháng đầu năm.

- Thông qua báo cáo của TGD về tình hình SXKD 06 tháng đầu năm 2014 và phương hướng kế hoạch SXKD 06 tháng cuối năm; thống nhất về mặt chủ trương đầu tư theo tờ trình số 26/2014/TT.CTY ngày 2/7/2014 của TGD, giao TGD hoàn chỉnh phương án đầu tư trình HĐQT phê duyệt; thông qua tiền lương của TGD; thông qua việc xin ý kiến cổ đông bằng văn bản mức chia cổ tức năm 2014 tối thiểu 10% mệnh giá cổ phần; tiến hành việc lấy ý kiến cổ đông theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp hiện hành.

- Thông qua mức tạm ứng cổ tức năm 2014 cho cổ đông Công ty là 08% mệnh giá cổ phần, thời gian thực hiện trong tháng 10 năm 2014.

- Thông qua báo cáo của TGD về tình hình SXKD 09 tháng đầu năm 2014 và phương hướng kế hoạch SXKD 03 tháng cuối năm; giao BDH chuẩn bị KH dài hạn của Công ty giai đoạn 2015 - 2017; BDH Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2015 gửi đến các thành viên HĐQT xem xét trước khi đưa ra thảo luận trong cuộc họp HĐQT lần tiếp theo dự kiến vào tháng 01/2015; tiếp tục hoàn thiện quy hoạch tổng thể Công ty kết hợp với việc đấu nối đường nội bộ Công ty vào Quốc lộ IA và đẩy nhanh tiến độ cải tạo, sửa chữa nhà xưởng theo các hạng mục đã được phê duyệt.

- Thông qua việc chọn Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Cần Thơ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014.

- Thực hiện các chức năng và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật DN và Điều lệ Công ty.

Năm 2014, HĐQT đã có sự chỉ đạo quyết liệt đối với TGD trong điều hành hoạt động SXKD; nội dung chỉ đạo rất cụ thể, thiết thực, bám sát với tình hình thực tế của Công ty; Các nghị quyết của HĐQT đưa ra rất kịp thời và phù hợp, góp phần quan trọng giúp Công ty điều hành hoạt động SXKD có hiệu quả. Các thành viên HĐQT đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện quyền và nhiệm vụ một cách khẩn cấp, vì lợi ích của cổ đông và Công ty.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành: HĐQT thống nhất phân công các thành viên chịu trách nhiệm chỉ đạo theo các mảng công việc:

- Bà Đỗ Thị Việt Hoa - Chủ tịch HĐQT: Phụ trách chung các mặt hoạt động của HĐQT, đi sâu công tác hoạch định chiến lược và đối ngoại của Công ty.

- Ông Lâm Ngọc Kiệt - Phó chủ tịch HĐQT: Phụ trách công tác đầu tư XDCB và các đơn vị, bộ phận trực thuộc Công ty.

- Ông Trần Thiện Hải - Thành viên HĐQT: Phụ trách công tác thị trường, xúc tiến thương mại, công nghệ chế biến và thu mua nguyên liệu của Công ty.

- Ông Đàm Mạnh Cường - Thành viên HĐQT: Phụ trách công tác tài chính, kinh doanh, dịch vụ - thương mại tổng hợp và PR của Công ty.

- Bà Vũ Thu Thủy - Thành viên HĐQT: Phụ trách công tác tổ chức cán bộ, quan hệ phối hợp với các tổ chức Đảng, đoàn thể của Công ty.

e. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

f. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Ông Lâm Ngọc Kiệt - Phó chủ tịch HĐQT

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Bà Đỗ Thị Việt Hoa, Ông Lâm Ngọc Kiệt, Ông Trần Thiện Hải, Ông Đàm Mạnh Cường, Bà Vũ Thu Thủy

## 2. Ban Kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

- Ông Trần Hữu Hoàng - Trưởng ban KS; đại diện 50.000 cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông Tổng công ty Thủy sản VN.

- Bà Nguyễn Diệu Hiền - Thành viên BKS; sở hữu 250 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Ông Nguyễn Văn Cảnh - Thành viên BKS.

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát: Năm 2014, Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành đầy đủ các cuộc họp định kỳ và có báo cáo riêng, đồng thời tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT. Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện quyền và nhiệm vụ theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

## 3. Các giao dịch, tiền lương, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (năm 2014):

DVT: ĐỒNG

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng	Ghi chú
1	Đỗ Thị Việt Hoa	CT. HĐQT	0	72.000.000	72.000.000	
2	Lâm Ngọc Kiệt	PCT. HĐQT	165.413.900	60.000.000	225.413.900	Tiền lương GD KH Thù lao PCT. HĐQT
3	Trần Thiện Hải	TV. HĐQT	0	48.000.000	48.000.000	
4	Đàm Mạnh Cường	TV. HĐQT	0	48.000.000	48.000.000	
5	Vũ Thu Thủy	TV. HĐQT	0	48.000.000	48.000.000	
6	Trần Hữu Hoàng	TR. BKS	0	36.000.000	36.000.000	
7	Nguyễn Diệu Hiền	TV. BKS	103.958.350	24.000.000	127.958.350	Tiền lương NV KD Thù lao TV. BKS
8	Nguyễn Văn Cảnh	TV. BKS	93.474.257	24.000.000	117.474.257	Tiền lương PQĐ Thù lao TV. BKS
9	Ngô Minh Hiền	TGD	316.241.000	0	316.241.000	
10	Nguyễn Bá Dân	P. TGD	181.855.200	0	181.855.200	
11	Phạm Học Duyệt	P. TGD	185.421.200	0	185.421.200	
12	Nguyễn Phương Đông	P. TGD	185.421.200	0	185.421.200	

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

- Ông Phạm Học Thịnh - Người có liên quan với Ông Phạm Học Duyệt (Phó tổng giám đốc) bán 100 cổ phần

- Ông Nguyễn Phương Đông - Phó tổng giám đốc bán 13.500 cổ phần

c. Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty thực hiện theo Luật DN và Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng

## **VI. Báo cáo tài chính:**

### **1. Báo cáo kiểm toán độc lập - Số 030CT/2015/BCTC-KTTV:**

*Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn, được lập ngày 07 tháng 02 năm 2015, từ trang 08 đến trang 41, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.*

#### **Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc**

*Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.*

#### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

*Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.*

*Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.*

*Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.*

## **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

## **Vấn đề cần nhấn mạnh**

Như đã trình bày tại thuyết minh số V.25 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính, trong năm, Công ty đã tạm phân phối lợi nhuận của năm 2014 theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 01/2015/BB.HĐQT ngày 10 tháng 02 năm 2015.

Số tạm phân phối lợi nhuận năm 2014 này sẽ được Hội đồng quản trị đề trình ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 để chính thức thông qua.

## **Vấn đề khác**

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán có dạng ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính đó tại ngày 26 tháng 3 năm 2014.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:** Đã được báo cáo và công bố thông tin

**Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty**

### **Nơi nhận:**

- UBCK Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán HN;
- Công bố thông tin theo Luật định;
- Lưu VT, TK. HĐQT.



**NGÔ MINH HIỂN**